

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2034/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án “Điều tra đánh giá tổng thể tiềm năng tài nguyên quặng bauxit, quặng sắt laterit miền Nam Việt Nam”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Xét đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại các Tờ trình số 34/TTr-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2011, số 2810/BTNMT-TC ngày 28 tháng 7 năm 2011, số 62/TTr-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Điều tra đánh giá tổng thể tiềm năng tài nguyên quặng bauxit, quặng sắt laterit miền Nam Việt Nam” với những nội dung chính sau đây:

1. Mục tiêu

- Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng tài nguyên quặng bauxit, quặng sắt laterit trong dải phong hóa đá bazan có tuổi Neogen, Pleistocen (N_2-Q_1) làm cơ sở lập quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng bauxit, quặng sắt phục vụ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung.

- Tài nguyên cấp 333 + 334a đạt 4,0 tỷ tấn quặng bauxit nguyên khai và 2,2 tỷ tấn quặng sắt nguyên khai. Trong đó dự kiến tài nguyên cấp 333 đạt 25 - 30%.

2. Nhiệm vụ

- Điều tra, khoanh định các diện tích, đặc điểm phân bố, xác định bề dày quặng bauxit, quặng sắt laterit bằng đồ vẽ bản đồ địa chất và điều tra khoáng sản tỷ lệ 1:50.000.

- Đánh giá tiềm năng tài nguyên dự tính cấp 333 và tài nguyên dự báo cấp 334a trên các diện tích có triển vọng.

- Nghiên cứu mẫu công nghệ, thử nghiệm luyện gang từ quặng sắt laterit để xác định khả năng thu hồi, làm giàu quặng và hiệu quả kinh tế.

- Lựa chọn các diện tích đủ điều kiện để chuyển giao quy hoạch thăm dò, khai thác.

3. Phạm vi thực hiện

Đề án thực hiện tại 7 vùng, tổng diện tích điều tra là 11.884,5 km² trên địa bàn các tỉnh: Kon Tum (210 km²), Bình Định (128 km²), Gia Lai (4.150,5 km²), Đăk Lăk (2.675 km²), Đăk Nông (2.012 km²), Lâm Đồng (1.513 km²), Bình Phước (1.196 km²).

4. Sản phẩm của Đề án: Báo cáo kết quả điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng tài nguyên quặng bauxit, quặng sắt laterit miền Nam Việt Nam gồm thuyết minh, các phụ lục, các bản vẽ, mẫu vật kèm theo.

5. Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 đến năm 2014.

6. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án:

Bố trí từ dự toán ngân sách chi sự nghiệp kinh tế hàng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện Đề án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về hiệu quả Đề án.

- Tiếp thu ý kiến của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, đồng thời căn cứ khối lượng công việc cần thiết triển khai, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm và chế độ tài chính hiện hành để hoàn chỉnh, phê duyệt chi tiết nội dung, khối lượng công việc, dự toán kinh phí của Đề án “Điều tra đánh giá tổng thể tiềm năng tài nguyên quặng bauxit, quặng sắt laterit miền Nam Việt Nam”, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, gửi Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để làm căn cứ bố trí vốn.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí để thực hiện Đề án nêu trên từ năm 2011.

3. Kết thúc Đề án, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đăk Nông, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Định, Bình Phước, Đồng Nai và các Bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các PTTg Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh: Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đăk Nông, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Định, Bình Phước, Đồng Nai;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTT, PL, ĐP, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).Q. 45

